

Số: 68/2024/QĐST-HNGĐ

Phù Cù, ngày 15 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HUNG YÊN

Căn cứ vào các điều 212, 213; khoản 4 Điều 397; Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số: 75/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Ngô Xuân K**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: thôn P, xã P1, huyện P2, tỉnh Hưng Yên.

- Chị **Đỗ Thị H**, sinh năm 1986;

Nơi đăng ký HKTT: thôn P, xã P1, huyện P2, tỉnh Hưng Yên;

Địa chỉ: thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: anh Ngô Xuân K và chị Đỗ Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P1, huyện P2, tỉnh Hưng Yên vào ngày 04/01/2013 theo đúng quy định của pháp luật, nên quan hệ hôn nhân giữa anh K và chị H là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận tại gia đình chồng được khoảng 09 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do có sự bất đồng quan điểm trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, vợ chồng sống không có tình cảm, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, tình cảm lạnh nhạt không tìm được tiếng nói chung. Anh K và chị H đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2023 cho đến nay, mỗi người ở một nơi, không ai còn quan tâm và có trách nhiệm gì với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, anh K và chị H đều thống nhất thuận tình ly hôn và đề

ngợi Tòa án công nhận. Xét việc thuận tình ly hôn này là sự tự nguyện của anh K và chị H, nên cần được chấp nhận.

[2]. Về con chung: anh Ngô Xuân K và chị Đỗ Thị H đều khẳng định vợ chồng có 02 con chung là: cháu Ngô Bảo C, sinh ngày 12/8/2013 và cháu Ngô Ngọc D, sinh ngày 20/02/2017. Nay ly hôn, anh K và chị H thống nhất thỏa thuận theo nguyện vọng của các con chung, cụ thể là: cháu Ngô Bảo C do anh K tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu C đủ 18 tuổi; cháu Ngô Ngọc D do chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Anh K và chị H không phải cấp dưỡng nuôi các con chung cho nhau và đều có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung: anh Ngô Xuân K và chị Đỗ Thị H đều xác định không có gì và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về lệ phí Tòa án: anh Ngô Xuân K và chị Đỗ Thị H thống nhất thỏa thuận: anh K tự nguyện nhận chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật, xét đây là sự thỏa thuận của các bên đương sự nên cần được chấp nhận.

[5]. Ngày 07/8/2024, Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ nhưng không thành. Anh K và chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu thuận tình ly hôn và thỏa thuận giải quyết toàn bộ việc dân sự.

[6]. Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội,

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Ngô Xuân K và chị Đỗ Thị H tự nguyện thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Ngô Xuân K và chị Đỗ Thị H đều khẳng định vợ chồng có 02 con chung là: cháu Ngô Bảo C, sinh ngày 12/8/2013 và cháu Ngô Ngọc D, sinh ngày 20/02/2017. Nay ly hôn, anh K và chị H thống nhất thỏa thuận theo nguyện vọng của các con chung, cụ thể là: cháu Ngô Bảo C do anh Ngô Xuân K tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu C đủ 18 tuổi; cháu Ngô Ngọc D do chị Đỗ Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Anh K và chị H không phải cấp dưỡng nuôi các con chung cho nhau và đều có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Ngô Xuân K và chị Đỗ Thị H đều xác định không có gì và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Ngô Xuân K và chị Đỗ Thị H thỏa thuận: anh K tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ, (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được đối trừ vào khoản tiền anh K đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000đ, (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001271 ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên. Anh Ngô Xuân K đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND huyện Phù Cù;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cù;
- UBND xã P1;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Đình Hiền